

DỮ LIỆU ĐỊA DANH ĐỐI VỚI VIỆC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG PHỐ VÀ CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG, VĂN HOÁ Ở THỦ ĐÔ HÀ NỘI - HIỆN TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

TS Nguyễn Thị Đơn*

Tên đường phố không chỉ mang đặc trưng văn hoá - văn minh đô thị mà còn rất quan trọng trong công tác địa chí, quản lý hành chính, quản lý đô thị, nhất là đối với một thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội, nơi có bề dày lịch sử ngàn năm văn hiến.

Từ ngày định đô đến nay, qua các thời kỳ lịch sử, Hà Nội đã nhiều lần có sự điều chỉnh địa giới hành chính và thay đổi, bổ sung, đặt tên cho đường phố và các công trình công cộng, văn hoá khác (vườn hoa, công viên, quảng trường...). Tuy nhiên cho đến nay vẫn còn nhiều điều chưa hợp lý, bất cập, thiếu đồng bộ và bị động.

Từ xưa đến nay, các đơn vị hành chính thường do chính quyền quy định theo yêu cầu quản lý nhà nước nên luôn luôn biến động, với việc thay đổi, xoá bỏ hay thành lập những đơn vị hành chính mới và lúc tách, lúc nhập rất phức tạp.

Đi ngược dòng lịch sử, kể từ khi Lý Thái Tổ xuống chiếu dời đô thì Thăng Long trở thành kinh đô của cả nước, phủ Ứng Thiên là đất kinh thành. Đến đời Lê Quang Thuận năm thứ 10 (1469) đổi tên phủ Ứng Thiên thành phủ Phụng Thiên, có hai huyện Quảng Đức và Vĩnh Xương. Năm Gia Long 4 (1805), triều đình Huế tiến hành cải cách địa giới hành chính ở Thăng Long. Lúc này phủ Phụng Thiên thời Lê trở thành phủ Hoài Đức, huyện Vĩnh Xương đổi thành Thọ Xương, huyện Quảng Đức đổi thành Vĩnh Thuận. Tổng cộng có 13 tổng, 268 xã, thôn, phường. Như vậy trong nhiều thế kỷ, địa dư của Thăng Long xưa vẫn chỉ bao gồm phần đất đai thuộc hai huyện Thọ Xương và Vĩnh Thuận. Song hệ thống tên riêng của các phường, xã, thôn của Hà Nội đã thay đổi rất nhiều và liên tục qua các đời từ Gia Long, Minh Mệnh, Tự Đức, Đồng Khánh đến Thành Thái. Đặc biệt trong khoảng từ đời Minh Mệnh sang đời Tự Đức, việc thay đổi này có nhiều lý do, tình hình chính trị bất ổn đã dẫn đến biến đổi về kinh tế, xã hội và sự thay đổi về địa giới hành chính là điều không tránh khỏi. Nhiều khi vì việc tách nhập địa giới

* Hội Di sản văn hoá Thăng Long - Hà Nội.

hành chính, hoặc chỉ vì lý do kiêng tên húy mà hầu hết các xã, thôn, phường cổ của Hà Nội đã phải đổi tên qua từng giai đoạn lịch sử.

Chúng ta đều biết, địa danh có tính lịch sử và văn hoá, mang trong bản thân nó nhiều thông tin giá trị. Ngày nay một số địa danh cổ, kể cả tên gọi các đơn vị hành chính xưa không còn được dùng, nhiều người Hà Nội, nhất là những người mới nhập cư vào, những người trẻ tuổi không biết được nơi mình cư trú, ngoài tên phố, phường hiện tại thì trong lịch sử đã mang những tên gọi như thế nào. Việc nghiên cứu, khôi phục lại những tên địa danh cổ để đặt tên cho những đường phố mới mở chính là góp phần vào việc khôi phục lại lịch sử, văn hoá của các địa phương trong quá trình phát triển đô thị hoá.

1. Vài nét về sự hình thành và phát triển đường phố, công trình công cộng, văn hoá ở Hà Nội qua các thời kỳ lịch sử

Từ xưa, Thăng Long đã là vùng đất có vị trí hết sức thuận lợi cho việc hình thành và phát triển thành một trung tâm chính trị, kinh tế thịnh vượng cho muôn đời “xem ra khắp đất Việt, đó là chỗ đất danh thắng, thật là đô hội, trọng yếu để bốn phương sum họp và là đô thành bậc nhất đáng đặt làm kinh sư cho muôn đời” (*Chiếu dời đô*).

Thăng Long xưa được hình thành trên thế hội dòng của các sông: sông Hồng, sông Tô, sông Nhụê và chi lưu của nó, hình thành những quần cư ven sông đông đúc, hưng thịnh của khu đô thị ven sông. Thăng Long thời Lý - Trần có 61 phường, chủ yếu là các phường làm nông nghiệp, phường làm nghề thủ công và một số phường làm nghề buôn bán ở phía đông kinh thành bên bờ sông Hồng, tạo thành khu vực sống động nhất của Kinh đô. Đó chính là diện mạo phố phường Thăng Long trong giai đoạn đầu của thời kỳ phong kiến Việt Nam. Sau đó hơn 3 thế kỷ, nhà Lê vẫn duy trì ổn định địa giới hành chính của Thăng Long, nhưng các đơn vị hành chính thì đã giảm (Thọ Xương và Vĩnh Thuận mỗi huyện có 18 phường, tổng cộng là 36 phường). Tuy số lượng đơn vị hành chính giảm nhưng diện tích lại được mở rộng dần ra và các phường đều lớn, rộng hơn các phường thời Lý - Trần. Đây chính là một phần bộ mặt và tên gọi của phố phường Kinh kỳ - Kẻ Chợ xưa (có thành, có thị, có bến, có 36 phố phường buôn bán và làm nghề thủ công). Tên gọi phố phường Hà Nội mang tên các “Hàng” là một sự lưỡng tiện của người Việt vừa để nhớ vừa bảo lưu được đặc điểm của phố phường. Đó là một nét đặc trưng văn hoá rất đặc biệt của Thăng Long - Hà Nội (hiện nay thống kê được ở Hà Nội có 56 phố mang tên nghề cổ truyền như: Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Mắm, Hàng Muối, Hàng Đồng...).

Phố phường Hà Nội và tên gọi vốn có từ thời Nguyễn vẫn còn được bảo lưu khá nhiều cho đến ngày nay. Nó gắn bó mật thiết với đời sống cũng như tình cảm của người dân Hà thành. Từ năm 1873 đến năm 1954 là một thời kỳ chuyển biến sâu sắc của Hà Nội. Từ một đô thị của nhà nước phong kiến độc lập trở thành thủ phủ của chính quyền thực dân, từ quy hoạch và kết cấu của một đô thị mang đậm nét đặc trưng của đô thị cổ phương Đông đã đi vào quá trình cận đại hoá dưới ảnh hưởng trực tiếp của chủ nghĩa thực dân Pháp. Những tư liệu về địa giới hành chính giai đoạn này đã cung cấp những hiểu biết quan trọng về những thay đổi trên các lĩnh vực quy hoạch, hệ thống hành chính và tên đường phố ở Hà Nội. Dưới thời Pháp thuộc, Hà Nội không ngừng mở rộng địa giới, nhiều đường phố mới được hình thành, phố cũ được mở mang, do vậy việc đặt, đổi tên, sắp xếp các tuyến phố được tiến hành song song. Các phố cũ được giữ nguyên tên gọi cổ truyền nhưng dịch ra tiếng Pháp, chỉ một số ít đường phố bị đổi tên. Thời kỳ này đã

đánh dấu sự thay đổi diện mạo lớn của Hà Nội từ phường hội thời phong kiến chuyển sang mô hình đô thị phương Tây. Đường phố Hà Nội đã được quy hoạch cụ thể, chi tiết các khu, được đặt tên chính thức kèm theo việc đánh số nhà.

Từ đó đến nay, nước ta đã trải qua những giai đoạn lịch sử quan trọng, Hà Nội cũng trải qua nhiều lần thay đổi địa giới hành chính và mở rộng diện tích. Đã có nhiều đợt đặt, đổi tên đường phố, khi thì lẻ tẻ, lúc thì đồng loạt. Những tên gọi đường phố Hà Nội ngày nay hầu hết được đặt, đổi, điều chỉnh qua nhiều thời kỳ lịch sử khác nhau: Thời kỳ phong kiến hình thành Thăng Long - Kẻ Chợ, thời thuộc Pháp, sau đảo chính Nhật - Pháp (tháng 3/1945), sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thời kỳ tạm chiếm (1947 - 1954), sau hòa bình lập lại từ tháng 10/1954 cho tới nay.

Kể từ năm 1954 đến tháng 8/2010, Thủ đô Hà Nội đã tổ chức 27 lần đặt, đổi tên đường phố và điều chỉnh độ dài cho hợp lý.

Từ ngày 1/8/2008, cùng với toàn bộ tỉnh Hà Tây, thành phố Hà Đông và thành phố Sơn Tây được sáp nhập về Thủ đô Hà Nội. Ngày 8/5/2009, Chính phủ ra Nghị quyết thành lập quận Hà Đông và thị xã Sơn Tây trực thuộc Thủ đô Hà Nội. Hà Đông trở thành quận có diện tích lớn thứ hai của Hà Nội (xếp sau quận Long Biên).

Tính đến tháng 8/2010 Hà Nội hiện có 891 đường phố, ngõ đã được đặt tên và một Đại lộ Thăng Long. Trong đó có 354 đường mang tên địa danh, 433 đường mang tên danh nhân, 56 đường mang tên nghề cổ truyền và 48 đường mang dạng tên khác (trong đó có 63 đường phố mang tên danh nhân ở Hà Đông, Sơn Tây bị trùng tên với Hà Nội (trước khi mở rộng), trong đó có 11 tên đường phố được đặt ở cả 3 nơi). Hà Nội trước khi mở rộng có 776 đường, trong đó có 321 đường mang tên địa danh, 362 đường mang tên danh nhân, 56 đường mang tên nghề cổ truyền và 37 đường mang dạng tên khác. Quận Hà Đông có 77 đường phố, có 16 đường mang tên địa danh (một đường phố trùng tên với Hà Nội trước khi mở rộng là đường Vạn Phúc), 55 đường mang tên danh nhân (trong đó có 52 đường trùng tên với Hà Nội trước khi mở rộng) và 6 đường mang dạng tên khác.

Thị xã Sơn Tây có 38 đường phố, trong đó có 18 đường mang tên địa danh (1 đường trùng tên với Hà Nội trước khi mở rộng là đường La Thành), 20 đường mang tên danh nhân đều trùng tên với Hà Nội trước khi mở rộng. Những phố mang tên địa danh cổ của vùng xứ Đoài nổi tiếng về lịch sử văn hoá gắn với 4 cửa của Thành cổ Sơn Tây như: Lạc Sơn, Hậu Thái (Hộ Đông), Hữu Mỹ, Mỹ Hội, Hữu Lợi (Hộ Tây), Tiền Túc, Đông Thành, Đông Tác, Đông Hưng (Hộ Nam), Hậu Tĩnh, Hậu Ninh, Hậu Bình, Hậu An (Hộ Bắc) hiện đã mang tên những anh hùng dân tộc, những danh nhân văn hoá của đất nước. Đường phố mang tên những danh nhân này, một nhân vật có thể được dùng cả tên húy, tên miếu hiệu, tước hiệu hoặc bút danh để đặt tên đường phố như: Hai Bà Trưng - Trưng Vương - Trưng Trắc - Trưng Nhị, Lê Hữu Trác - Lãn Ông, Nguyễn Khắc Hiếu - Tản Đà... (còn nhiều đường phố khác có dạng tên này).

Trong số các đường phố Hà Nội mang tên địa danh hầu hết là những địa danh cổ của địa phương có đường phố đi qua. Những địa danh này đã in đậm dấu ấn của những người dân nơi đây và qua đó ta cũng tìm hiểu được lịch sử, văn hoá của các vùng đất Hà Nội.

Ngoài ra một số đường phố của Hà Nội còn mang tên những chiến thắng oanh liệt trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta như: Bạch Đằng, Hàm Tử Quan, Ngọc

Hồi, Vạn Kiếp, Chương Dương, Điện Biên Phủ... cùng những địa danh lịch sử như: Bắc Sơn, Yên Thế, Yên Bái... Ngoài ra còn có các dạng tên khác như: 8/3, 1/5, 19/12, 19/5... và một số mỹ tự.

2. Hiện trạng và vấn đề đặt ra hiện nay

Nhìn chung hiện nay tên đường phố vẫn được đặt theo 5 cách đã được đúc kết: Đặt tên theo địa danh, nghề cổ truyền, danh nhân, di tích lịch sử, văn hoá và sự kiện lịch sử tiêu biểu (có người phân chia thành 3 nhóm tên: tên địa danh, tên danh nhân và tên sự kiện lịch sử tiêu biểu).

Ở một số nước có bề dày lịch sử lâu đời, người ta gọi tên các phố theo địa danh, hay nghề nghiệp của những cư dân cư trú. Bước sang thời kỳ cận đại, nhất là hiện đại, nguyên tắc danh nhân được bổ sung thêm và ngày càng chiếm ưu thế hơn so với nguyên tắc địa danh.

Ở Trung Quốc, việc đặt tên đường phố chủ yếu gắn với địa danh và sự kiện lịch sử, nếu có đặt tên danh nhân thì cũng rất hạn chế, nếu có chỉ là những nhân vật thật sự nổi tiếng trong quá khứ. Thiết nghĩ đây cũng là một cách làm mà chúng ta cần tham khảo.

Ở Việt Nam, đô thị đa phần bắt nguồn từ làng xã. Hà Nội cũng vậy, hệ thống giao thông đường làng có nhiều ngõ cụt. Trong tương lai, xu hướng đô thị hoá nhanh sẽ dẫn đến tình trạng "hẻm" biến thành "ngách", "ngách" biến thành "ngõ", "ngõ" biến thành "phố" và đường cũng sẽ thành phố ...

Chính vì sự rắc rối nói trên, theo một số nhà nghiên cứu và quản lý thì biện pháp hợp lý và hiệu quả hơn cả là cần thống nhất cách phân loại và nghiên cứu các nguyên tắc đặt tên. Ngày 11/7/2005, Chính phủ ra Nghị định số 91/2005/NĐ-CP về việc ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường phố và công trình công cộng. Trong quy chế đã xác định rõ khái niệm *công trình công cộng* bao gồm: quảng trường; công viên; vườn hoa; cầu; bến xe; công trình văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, y tế, giáo dục; công trình phục vụ du lịch, vui chơi giải trí... Như vậy có thể thấy đối tượng đặt tên ở dạng này khá rộng và phức tạp. Ngoài 5 cách đặt tên thông thường thì đối với các công trình công cộng, văn hoá người ta có thể sử dụng đặt tên theo khái niệm hay mỹ tự nữa.

Hiện nay ở Hà Nội, trong quy hoạch mở rộng đô thị, nhiều đường làng ngõ xóm khi sáp nhập vào nội thành sẽ có nhiều khu chung cư cao tầng, đường phố mới được xây dựng và hoàn thiện, nhiều tuyến đê bao có những đường xương cá đi vào nhiều khu dân cư đông đúc, quy hoạch hạ tầng tốt, đã rất ổn định về số nhà và quản lý hành chính rất cần có tên gọi để không gây trở ngại cho các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hoá và giao lưu xã hội.

Tên đường, phố, ngõ và các công trình công cộng không chỉ đơn thuần là những biển chỉ dẫn giao thông đô thị, là biểu tượng về văn hoá của Thủ đô mà hơn hết, nó gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của mỗi con người hiện nay đang sinh sống ở Hà Nội.

Do công tác đặt tên đường phố cách đây hàng chục năm có nhiều bất cập, thiếu khoa học dẫn đến việc đặt tên một số đường phố mang tên địa danh chưa chuẩn xác về địa giới hành chính khiến cho người dân đề nghị sửa đổi. Hiện nay còn thiếu các loại từ điển địa danh, từ điển các đơn vị hành chính để tra cứu - hơn nữa thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa công tác quy hoạch đô thị và việc lập hồ sơ dự kiến đặt tên đường phố mới, chính

vì vậy, thường bị động dẫn đến việc người dân ở các quận, huyện sở tại đề nghị thay tên gọi, hoặc hoán đổi tên đường cho phù hợp. Điều này thể hiện rõ nhất sau khi đặt tên cho đường Bưởi, đường Tây Hồ, Quảng Bá, Hoàng Cầu, Ngọc Lâm, Nam Dư... Do vị trí tên đường và tên làng cổ chưa hợp lý nên nhân dân đề nghị đổi lại, nhưng việc đổi tên những đường phố này sẽ rất phức tạp, gây nhiều khó khăn trong việc gắn biển số nhà vốn đã ổn định cách đây hàng chục năm.

Trong những năm qua, Hà Nội có một số đường phố mang tên địa danh cổ (bị cho là không hay hoặc có phần nhạy cảm) đã phải chịu chung số phận thay tên gọi theo nguyện vọng của nhân dân như Cơ Xá đổi thành An Xá, Nhân Mục đổi thành Nhân Hòa, phố Lú Cầu thay bằng tên danh nhân Hoàng Đạo Thành... Gần đây đường phố đi qua làng Quán Tĩnh (quận Long Biên) đã phải mang tên nôm của làng là Ké Tạnh...

Dẫn ra một số ví dụ trên để thấy rằng việc đặt tên địa danh cho đường phố ở Hà Nội cần phải được nghiên cứu tổng thể, khoa học, nghiêm túc và thận trọng. Tên địa danh được chọn để đặt tên đường phố và công trình công cộng phải là những địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hoá của đất nước hoặc của Hà Nội, địa danh đã quen dùng từ xa xưa, ăn sâu trong tiềm thức của nhân dân. Nghiên cứu tên địa danh cần gắn liền với việc nghiên cứu lịch sử của các di tích, danh lam thắng cảnh, đình, đền, chùa của địa phương mà con đường đó đi qua để tránh những khiêu nại không đáng có được phản hồi lại từ những người dân sinh sống trên địa bàn đó.